|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD&ĐT BẮC GIANG**TRƯỜNG THPT LÝ THƯỜNG KIỆT**--------------------*(Đề thi có \_\_\_ trang)* | **THƯỜNG XUYÊNNĂM HỌC 2023 - 2024MÔN: VẬT LÍ 11***Thời gian làm bài: 15 phút(không kể thời gian phát đề)* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Họ và tên: ............................................................................ | Số báo danh: ....... | **Mã đề 000** |

**Câu 1.** Điện tích điểm là

 **A.** vật có kích thước rất nhỏ.

 **B.** điện tích coi như tập trung tại một điểm.

 **C.** vật chứa rất ít điện tích.

 **D.** điểm phát ra điện tích.

**Câu 2.** Câu nào sau đây là đúng khi nói về sự tương tác điện

 **A.** Hai điện tích cùng dấu thì đẩy nhau.

 **B.** Hai điện tích cùng dấu thì hút nhau.

 **C.** Hai điện tích trái dấu thì đẩy nhau.

 **D.** Hai thanh nhựa giống nhau, sau khi cọ xát với len dạ, nếu đưa lại gần thì chúng sẽ hút nhau.

**Câu 3.** Biểu thức tính lực tương tác giữa hai điện tích đặt trong chân không là:

 **A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Câu 4.** Muốn lực tương tác giữa 2 điện tích điểm tăng 9 lần thì khoảng cách giữa chúng phải

 **A.** tăng 2 lần. **B.** tăng 3 lần. **C.** giảm 3 lần. **D.** giảm 2 lần.

**Câu 5.** Có hai điện tích điểm q1 và q2, chúng đẩy nhau. Khẳng định nào sau đây là đúng?

 **A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Câu 6.** Cách biểu diễn lực tương tác giữa hai điện tích đứng yên nào sau đây là sai?

 **A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Câu 7.** Hai điện tích q1 = 6.10-8 C và q2= 3.10-8 C đặt cách nhau 3 cm trong chân không. Lực tương tác giữa hai điện tích là:

 **A.** 54.10-2 N. **B.** 1,8.10-2 N. **C.** 5,4.10-3 N. **D.** 2,7.10-3 N.

**Câu 8.** Hai điện tích điểm trái dấu có cùng độ lớn 10-4 C đặt cách nhau 1 m trong parafin có điện môi bằng 2 thì chúng

 **A.** hút nhau một lực 5 N. **B.** hút nhau một lực 45 N.

 **C.** đẩy nhau một lực 45 N. **D.** đẩy nhau một lực 9 N.

**Câu 9.** Hai điện tích điểm cùng độ lớn 5.10-4 C đặt trong chân không, để tương tác nhau bằng lực có độ lớn 2,5.10-2 N thì chúng phải đặt cách nhau

 **A.** 3 m. **B.** 30 m. **C.** 300 m. **D.** 3000 m.

**Câu 10.** Hai điện tích q1 = 6.10-8 C, q2 = - 6.10-8 C đặt tại A, B trong không khí (AB = 8 cm). Xác định lực tác dụng lên q3 = 6.10-8 C, nếu: CA = 5 cm, CB = 3 cm

 **A.** 5 N. **B.** 0,5 N. **C.** 0,05 N. **D.** 0,005 N.

**Câu 11.** Phát biểu nào sau đây **không phải** đặc điểm của lực điện tác dụng lên một điện tích dương đặt trong điện trường đều là:

 **A.** Điểm đặt tại điện tích điểm.

 **B.** Phương song song với các đường sức từ.

 **C.** Ngược chiều với .

 **D.** Độ lớn F = qE.

**Câu 12.** Cường độ điện trường tại một điểm là đại lượng đặt trưng cho điện trường:

 **A.** về khả năng thực hiện công.

 **B.** về tốc độ biến thiên của điện trường.

 **C.** về mặt tác dụng lực.

 **D.** về năng lượng.

**Câu 13.** Chọn câu **sai**:

 **A.** Đường sức là những đường mô tả trực quan điện trường.

 **B.** Đường sức của điện trường do một điện tích điểm gây ra có dạng là những đường thẳng.

 **C.** Vectơ cường độ điện trường có phương trùng với đường sức.

 **D.** các đường sức của điện trường không cắt nhau.

**Câu 14.** Điện tích q đặt vào trong điện trường, dưới tác dụng của lực điện trường điện tích sẽ:

 **A.** di chuyển cùng chiều  nếu q < 0. **B.** di chuyển ngược chiều  nếu q > 0.

 **C.** di chuyển cùng chiều  nếu q > 0. **D.** chuyển động theo chiều  bất kì.

**Câu 15.** Trong các quy tắc vẽ các đường sức điện sau đây, quy tắc nào **sai**:

 **A.** Tại một điểm bất kì trong điện trường có thể vẽ được một đường sức đi qua nó.

 **B.** Các đường xuất phát từ các điện tích âm, tận cùng tại các điện tích dương.

 **C.** Các đường sức không cắt nhau.

 **D.** Nơi nào cường độ điện trường lớn hơn thì các đường sức được vẽ dày hơn.

**Câu 16.** Một điện tích đặt tại điểm có cường độ điện trường 0,16 (V/m). Lực tác dụng lên điện tích đó bằng . Độ lớn điện tích đó là:

 **A. **. **B. **. **C. **. **D. .**

**Câu 17.** Cường độ điện trường gây ra bởi điện tích , tại một điểm trong chân không cách điện tích một khoảng 10 (cm) có độ lớn là:

 **A.** E = 0,450 (V/m). **B.** E = 0,225 (V/m). **C.** E = 4500 (V/m). **D.** E = 2250 (V/m).

**Câu 18.** Một điện tích  đặt tại điểm M trong điện trường của một điện tích điểm Q, chịu tác dụng của lực . Cường độ điện trường do điện tích điểm Q gây ra tại điểm M có độ lớn là

 **A. **. **B. **. **C. . D. .**

**Câu 19.** Đặt một điện tích thử  tại một điểm, nó chịu một lực điện 1mN có hướng từ trái sang phải. Cường độ điện trường có độ lớn và hướng là

 **A.** 1000 V/m, từ trái sang phải. **B.** 1000 V/m, từ phải sang trái.

 **C.** 1 V/m, từ trái sang phải. **D.** 1 V/m, từ phải sang trái.

**Câu 20.** Cường độ điện trường tạo bởi một điện tích điểm cách nó 2cm bằng . Tại vị trí cách điện tích này bằng bao nhiêu thì cường độ điện trường bằng ?

 **A.** 2 cm. **B.** 1 cm. **C.** 4 cm. **D.** 5 cm.

***------ HẾT ------***